TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 18 – 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 42/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng Thị D, sinh năm: 1996 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A V – sinh năm: 1967 và bà Tráng Thị M – sinh năm: 1970; bị cáo có chồng là Hàng A P – sinh năm: 1996 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2021 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 19/12/2021, tổ công tác Công an thị trấn N làm nhiệm vụ tại Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Giàng Thị D đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện Giàng Thị D đang cất giấu trong túi áo khoác nilon màu xanh, bên trong đựng các viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là Methamphetamine. Giàng Thị D khai nhận đó là Methamphetamine của D cất giấu để mang về cho bố đẻ là Giàng A V sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ hành vi vi phạm của Giàng Thị D, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và

dẫn giải Giàng Thị D đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 20/12/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, tiến hành kiểm đếm xác định 200 viên nén màu hồng thu giữ của Giàng Thị D có khối lượng 19,92 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu D.

Tại Kết luận giám định số 66 ngày 20/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma tuý; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam; Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 19,92 gam; Loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị D khai nhận: Giàng Thị D là con gái của Giàng A V (là người nghiện chất ma tuý) nên D nảy sinh ý định tìm mua ma tuý mang về cho Vàng sử dụng. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, D đi bộ đến thung lũng mận Nà Ka thuộc Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, D hỏi và mua được của người đó 200 viên hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh với giá 1.000.000 đồng. D cất giấu gói ma tuý mua được vào túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà Giàng A V. Trên đường đi thì bị tổ công tác Công an thị trấn N kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Giàng Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị D trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị D từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a , c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng Thị D, bắt ngày 19/12/2021: Bên trong đựng 195 viên nén màu hồng = 19,43 gam Methamphetamine, 01 vỏ gói nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma tuý của Giàng Thị D, kq: Âm tính, ngày 20/12/2021.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Giàng Thị D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an thị trấn N thu giữ của bị cáo vào ngày 19/12/2021 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an thị trấn N lập vào hồi 19 giờ 10 phút ngày 19/12/2021; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 66 ngày 20/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma tuý; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam; Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 19,92 gam; Loại Methamphetamine" nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Giàng Thị D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Ngày 19/12/2021 bị cáo Giàng Thị D đã có hành vi tàng trữ trái phép 19,92 gam Methamphetamine nhằm mục đích mang về cho bố đẻ sử dụng

(theo như lời khai của bị cáo). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Giàng Thị D có hành vi tàng trữ 19,92 gam Methamphetamine nên vi phạm tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng Thị D, bắt ngày 19/12/2021: Bên trong đựng 195 viên nén màu hồng = 19,43 gam Methamphetamine, 01 vỏ gói nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma tuý của Giàng Thị D, kq: Âm tính, ngày 20/12/2021. Xét thấy đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Giàng Thị D, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Quá trình điều tra, Giàng A V khai nhận là bố của Giàng Thị D và bản thân có nghiện chất ma tuý, nhưng V không biết việc D đi mua và cất giấu ma tuý, chưa lần nào D mua ma tuý cho V. Do đó không có căn cứ xác định Giàng A V có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của D. Vì vậy, không đề cập đến việc xử lý đối với V.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Giàng Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo còn dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Giàng Thị D 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a , c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Giàng Thị D, bắt ngày 19/12/2021: Bên trong đựng 195 viên nén màu hồng = 19,43 gam Methamphetamine, 01 vỏ gói nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên ngoài ghi test thử ma tuý của Giàng Thị D, kq: Âm tính, ngày 20/12/2021.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Về án phí: Bị cáo Giàng Thị D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh